TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 278/2020/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 30 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 314/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn"*. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Đình C

Chị Nguyễn Thị H

Cùng ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Đình C và chị Nguyễn Thị H kết hôn vào ngày 19 tháng 12 năm 2002, có đăng ký kết hôn tại UBND phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân là tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng hay bất đồng quan điểm, không cùng chung tiếng nói trong cuộc sống nên từ đó vợ chồng không còn quan tâm và yêu thương nhau nữa. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải, nhưng sau nhiều lần mâu thuẫn ngày càng trầm trọng dẫn đến không thể hòa hợp được. Vì vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngân T, sinh ngày 15/8/2003 và cháu Nguyễn Đình Hồng Q, sinh ngày 10/8/2012. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu đến đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Đình C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay chị Nguyễn Thị H đang làm cán bộ, thu nhập trung bình hàng tháng là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của anh Nguyễn Đình C và chị Nguyễn Thị H đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình C và chị Nguyễn Thị H. Hôn nhân giữa anh Nguyễn Đình C và chị Nguyễn Thị H chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về nuôi con: Chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Ngân T, sinh ngày 15/8/2003 và cháu Nguyễn Đình Hồng Q, sinh ngày 10/8/2012 đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Đình C tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Đình C có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình C và chị Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu 150.000VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008774 ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh Nguyễn Đình C và chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (1);
- VKSNDTP (2);
- THADS (1);
- UBND phường Kim Tân,
Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
(Nơi ĐKKH ngày 19/12/2002) (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HS (1); Lưu văn phòng (1).

Vũ Thị Mai Phương